

Số: 564/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành các mẫu Phiếu lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về đánh giá chất lượng cấp chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết 340/NQ-ĐHNT ngày 24/3/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1527/QĐ-ĐHNT ngày 26/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy định lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này các mẫu Phiếu lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan (phụ lục kèm theo), cụ thể như sau:

1. Phiếu thu thập thông tin dạy và học (dùng để lấy ý kiến học viên cao học về giảng dạy học phần) - Mẫu số 01.
2. Phiếu nhận xét khóa học (dùng để lấy thông tin từ sinh viên năm cuối) - Mẫu số 02.
3. Phiếu thu thập thông tin dạy và học (dùng để lấy ý kiến sinh viên về giảng dạy học phần) - Mẫu số 03.
4. Phiếu khảo sát ý kiến người học về hoạt động dạy - học E-learning - Mẫu số 04.
5. Phiếu lấy ý kiến người học về điều kiện học tập và sinh hoạt - Mẫu số 05.

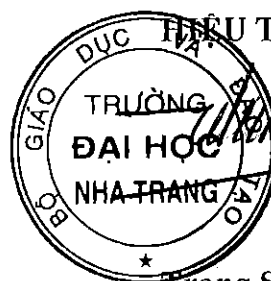
6. Phiếu lấy ý kiến người học về hoạt động thí nghiệm, thực hành - Mẫu số 06.
7. Phiếu khảo sát sinh viên tốt nghiệp (dùng để lấy ý kiến các cựu sinh viên)- Mẫu số 07.
8. Phiếu khảo sát ý kiến bạn đọc về chất lượng dịch vụ của thư viện trường Đại học Nha Trang - Mẫu số 08.
9. Phiếu lấy ý kiến phản hồi từ người học về năng lực và thái độ phục vụ người học của đội ngũ viên chức hành chính - Mẫu số 09.
10. Phiếu lấy ý kiến phản hồi từ giảng viên về năng lực và thái độ phục vụ người học của đội ngũ viên chức hành chính - Mẫu số 10.
11. Phiếu khảo sát thông tin về chất lượng sinh viên tốt nghiệp và nhu cầu tuyển dụng (dùng để lấy ý kiến các tổ chức, doanh nghiệp) - Mẫu số 11.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐBCLKT.



Trang Sĩ Trung



Phụ lục
MẪU PHIẾU LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ CÁC BÊN LIÊN QUAN
(Kèm theo Quyết định số 998/QĐ-ĐHNT ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng)

MẪU SỐ 01	PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DẠY & HỌC Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng ĐBCL&KT Đối tượng khảo sát: Học viên Số lần khảo sát trong năm học: 02 lần
------------------	--

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DẠY & HỌC
(Dùng để lấy ý kiến học viên về giảng dạy học phần)

Tên học phần (HP): Học kỳ: Năm học:
Lớp/Nhóm HP: Cơ sở liên kết đào tạo (nếu có):
Họ và tên Giảng viên (GV):

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
2. Lứa tuổi: ☐ Trên 50 ☐ Từ 30-50 ☐ Dưới 30
3. Tỷ lệ thời gian tham dự lớp học của anh/chị đối với HP này: ☐ Trên 80% ☐ Từ 50-80% ☐ Dưới 50%

II. THÔNG TIN VỀ DẠY VÀ HỌC

Với mỗi tiêu chí, anh/chị chọn một mức độ tương ứng theo thang điểm từ 1 đến 5, được quy ước như sau:

1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%) 2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40-49%) 3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50-64%) 4. Đồng ý (đáp ứng từ 65-79%) 5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng >=80%)

STT	Nội dung tiêu chí	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
A. Hoạt động dạy và học						
1	GV có phương pháp sư phạm tốt	☐	☐	☐	☐	☐
2	GV thể hiện kiến thức sâu rộng và cập nhật	☐	☐	☐	☐	☐
3	GV sử dụng hiệu quả phương tiện dạy học (bảng, đèn chiếu, mô hình...)	☐	☐	☐	☐	☐
4	GV thực hiện đúng giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	☐	☐	☐	☐	☐
5	GV có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực	☐	☐	☐	☐	☐
6	GV nhiệt tình và có trách nhiệm trong giảng dạy	☐	☐	☐	☐	☐
7	GV tổ chức kiểm tra đánh giá hợp lý	☐	☐	☐	☐	☐
8	GV chuẩn bị bài giảng công phu, chất lượng	☐	☐	☐	☐	☐
9	GV giới thiệu giáo trình và tài liệu tham khảo có chất lượng	☐	☐	☐	☐	☐
10	GV có kế hoạch hỗ trợ học viên (HV) ngoài giờ lên lớp (thông qua gặp gỡ hoặc email)	☐	☐	☐	☐	☐
11	HV nắm được ý nghĩa, vai trò của học phần đối với khóa học	☐	☐	☐	☐	☐
12	HV nhận được nhiều kiến thức, kỹ năng cần thiết từ học phần	☐	☐	☐	☐	☐
13	HV có nhiều cơ hội để chia sẻ ý kiến, quan điểm, hiểu biết	☐	☐	☐	☐	☐
14	HV được GV giải thích đầy đủ và rõ ràng các thắc mắc	☐	☐	☐	☐	☐
15	HV được tham gia các hoạt động học tập tích cực (semina, thảo luận nhóm,...)	☐	☐	☐	☐	☐

B. Hoạt động phục vụ dạy và học					
16	Lịch học của học phần được bố trí hợp lý	☐	☐	☐	☐
17	HV dễ dàng tiếp cận các tài liệu học tập và tham khảo được GV giới thiệu	☐	☐	☐	☐
18	Phòng học có đủ các phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy	☐	☐	☐	☐
19	Phòng học đảm bảo yêu cầu về chỗ ngồi	☐	☐	☐	☐
20	Phòng học đảm bảo yêu cầu về ánh sáng, vệ sinh, độ thông thoáng	☐	☐	☐	☐

III. Ý KIẾN KHÁC

1. Mức độ hài lòng chung của anh/chị về chất lượng giảng dạy học phần này:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng ☐ Rất không hài lòng

2. Đánh giá của anh/chị về tính cần thiết của học phần này đối với khóa học:

☐ Rất cần thiết ☐ Cần thiết ☐ Không cần thiết lắm ☐ Không cần thiết

3. Theo anh/chị, để nâng cao hơn nữa chất lượng của học phần này thì giảng viên và Nhà trường cần làm những gì?

3a. Góp ý cho giảng viên:

.....

3b. Góp ý cho Nhà trường:

.....

Chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh/chị!





PHIẾU NHẬN XÉT KHÓA HỌC

Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng ĐBCL&KT

Đối tượng khảo sát: Sinh viên năm cuối

Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

PHIẾU NHẬN XÉT KHÓA HỌC
(Dùng để lấy thông tin từ sinh viên năm cuối)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
2. Khóa học: Ngành học: Bậc học:
3. Tự đánh giá về học lực của anh/chị trong toàn khóa học:
- ☐ Xuất sắc ☐ Giỏi ☐ Khá ☐ Trung bình ☐ Yếu

II. NHẬN XÉT KHÓA HỌC

Với mỗi tiêu chí, anh/chị chọn một mức độ tương ứng theo thang điểm từ 1 đến 5, được quy ước như sau:

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Tương đối đồng ý 4. Đồng ý 5. Hoàn toàn đồng ý
(đáp ứng <40%) (đáp ứng từ 40-49%) (đáp ứng từ 50-64%) (đáp ứng từ 65-79%) (đáp ứng >=80%)

STT	Nội dung tiêu chí	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
A. Mục tiêu và chương trình đào tạo (CTĐT)						
1	CTĐT có chuẩn đầu ra rõ ràng, cụ thể và phù hợp với nhu cầu của xã hội	☐	☐	☐	☐	☐
2	CTĐT mềm dẻo, tạo nhiều thuận lợi cho SV khi đăng ký học	☐	☐	☐	☐	☐
3	Các học phần của CTĐT phù hợp với yêu cầu của chuẩn đầu ra	☐	☐	☐	☐	☐
4	Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý	☐	☐	☐	☐	☐
5	SV có thể dễ dàng tìm hiểu thông tin về CTĐT	☐	☐	☐	☐	☐
B. Đội ngũ giảng viên						
6	Hầu hết GV có kiến thức chuyên môn tốt	☐	☐	☐	☐	☐
7	Hầu hết GV có phương pháp sư phạm tốt	☐	☐	☐	☐	☐
8	Hầu hết GV đều nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ SV	☐	☐	☐	☐	☐
9	Hầu hết GV đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	☐	☐	☐	☐	☐
10	SV được đánh giá đúng, công bằng trong kiểm tra, thi	☐	☐	☐	☐	☐
C. Đáp ứng của khóa học						
11	Khóa học đáp ứng được mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của ngành	☐	☐	☐	☐	☐
12	Khóa học cung cấp cho SV đủ những kiến thức cần thiết	☐	☐	☐	☐	☐
13	Khóa học giúp SV phát triển đạo đức, nhân cách	☐	☐	☐	☐	☐
14	Khóa học giúp SV phát triển những kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp	☐	☐	☐	☐	☐
15	SV tự tin về khả năng đáp ứng các yêu cầu của nghề nghiệp	☐	☐	☐	☐	☐
D. Quản lý và phục vụ đào tạo						
16	Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐
17	Cán bộ, viên chức hành chính có thái độ phục vụ tốt	☐	☐	☐	☐	☐
18	Thư viện có đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo cho hầu hết các học phần	☐	☐	☐	☐	☐
19	Thư viện có đủ chỗ cho SV học tập và nghiên cứu	☐	☐	☐	☐	☐

20	Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, thực hành	☐	☐	☐	☐	☐
E. Sinh hoạt và đời sống						
21	Hoạt động Đoàn, Hội có các hoạt động bổ ích cho SV	☐	☐	☐	☐	☐
22	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về văn hóa, văn nghệ của SV	☐	☐	☐	☐	☐
23	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về thể dục, thể thao của SV	☐	☐	☐	☐	☐
24	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về chỗ ăn, chỗ ở cho SV	☐	☐	☐	☐	☐
25	Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của SV	☐	☐	☐	☐	☐

III. Ý KIẾN KHÁC

1. Cảm nhận chung của anh/chị về chất lượng đào tạo của khóa học:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng ☐ Rất không hài lòng

2. Cảm nhận chung của anh/chị về chất lượng và môi trường sống và học tập tại Trường ĐHTN:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng ☐ Rất không hài lòng

3. Lời khuyên của anh/chị đối với người thân/bạn bè muốn chọn trường ĐHTN và ngành học mà anh/chị đã theo đuổi:

☐ Nên theo học ☐ Nên học ngành khác tại ĐHTN ☐ Nên chọn trường khác ☐ Không có ý kiến

4. Theo anh/chị, có những học phần nào trong CTĐT xét thấy chưa phù hợp với chuẩn đầu ra?

.....

5. Theo anh/chị, Nhà trường cần làm gì để SV trường ĐHTN được học tập, rèn luyện và sinh hoạt tốt hơn?

.....

6. Các ý kiến khác:

.....

Chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh/chị!





PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DẠY & HỌC

Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng ĐBCL&KT

Đối tượng khảo sát: Sinh viên

Số lần khảo sát trong năm học: 02 lần

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DẠY & HỌC
(Dùng để lấy ý kiến sinh viên về giảng dạy học phần)

Tên học phần (HP): Học kỳ: Năm học:

Lớp: Khoa/Viện:

Họ và tên Giảng viên (GV):

I. THÔNG TIN VỀ SINH VIÊN

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

2. Xếp loại học lực của anh/chị trong học kỳ vừa qua (nếu có):

☐ Xuất sắc ☐ Giỏi ☐ Khá ☐ Trung bình ☐ Yếu

3. Tỷ lệ thời gian tham dự lớp học của anh/chị đối với HP này: ☐ Trên 80% ☐ Từ 50-80% ☐ Dưới 50%

II. THÔNG TIN VỀ DẠY VÀ HỌC

1. Rất đúng 2. Đúng 3. Tương đối đúng 4. Không đúng 5. Rất không đúng

STT	Tiêu chí	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
1	GV giới thiệu đề cương chi tiết học phần với đầy đủ thông tin	☐	☐	☐	☐	☐
2	GV giới thiệu đầy đủ giáo trình/bài giảng và các tài liệu tham khảo	☐	☐	☐	☐	☐
3	GV có phương pháp truyền đạt rõ ràng, dễ hiểu	☐	☐	☐	☐	☐
4	GV phối hợp hiệu quả các phương pháp giảng dạy	☐	☐	☐	☐	☐
5	GV có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực	☐	☐	☐	☐	☐
6	GV nhiệt tình và có trách nhiệm trong giảng dạy	☐	☐	☐	☐	☐
7	GV thường xuyên có sự liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn trong giảng dạy	☐	☐	☐	☐	☐
8	GV đảm bảo giờ lên lớp đúng theo thời khóa biểu	☐	☐	☐	☐	☐
9	GV thường xuyên kiểm tra kết quả tự học, tự nghiên cứu của SV	☐	☐	☐	☐	☐
10	SV cảm thấy hứng thú trong giờ học	☐	☐	☐	☐	☐
11	SV nhận được nhiều kiến thức, kỹ năng cần thiết từ học phần	☐	☐	☐	☐	☐
12	SV được tạo nhiều cơ hội để chia sẻ ý kiến, quan điểm, hiểu biết	☐	☐	☐	☐	☐
13	SV được kiểm tra-đánh giá theo đúng kế hoạch và nội dung đã công bố	☐	☐	☐	☐	☐
14	SV được kiểm tra-đánh giá công bằng, đúng thực chất trong quá trình học	☐	☐	☐	☐	☐
15	SV được GV tư vấn học tập ngoài giờ lên lớp (thông qua gặp gỡ hoặc email)	☐	☐	☐	☐	☐

III. Ý KIẾN KHÁC

1. Cảm nhận chung của anh/chị về học phần này:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng ☐ Rất không hài lòng

2. Những ưu điểm nổi bật của giảng viên trong quá trình giảng dạy học phần:

.....

3. Những góp ý cho giảng viên và Nhà trường nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy của học phần:

a. Góp ý cho giảng viên:

b. Góp ý cho Nhà trường:

Chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh/chị!



PHIẾU KHẢO SÁT VỀ DẠY – HỌC E-LEARNING

Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng ĐBCL&KT

Đối tượng khảo sát: Sinh viên và học viên

Số lần khảo sát trong năm học: theo kế hoạch giảng dạy trực tuyến

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC
VỀ HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC E-LEARNING

Tên học phần (HP): Lớp:

Mã HP: Khoa/Viện:

Họ và tên giảng viên (GV): Học kỳ: Năm học:

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI HỌC

Giới tính:

☐ Nam

☐ Nữ

Tỷ lệ thời gian tham học trực tuyến của anh/chị đối với HP: ☐ Trên 80% ☐ Từ 50-80% ☐ Dưới 50%

II. THÔNG TIN VỀ DẠY VÀ HỌC

Hãy cho biết mức độ ĐỒNG Ý của anh/chị đối với các tiêu chí bên dưới bằng cách tích chọn vào ô thích hợp theo các mức độ từ 1 đến 5:

1. Rất không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Tương đối đồng ý 4. Đồng ý 5. Rất đồng ý

STT	Tiêu chí	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
1	Đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP), giáo trình/bài giảng/video và các học liệu của học phần được cung cấp đầy đủ trên hệ thống NTU Elearning	☐	☐	☐	☐	☐
2	Mục tiêu, kết quả học tập mong đợi, kế hoạch dạy học theo tuần, nhiệm vụ của người học,... được cung cấp đầy đủ, chi tiết trong ĐCCTHP	☐	☐	☐	☐	☐
3	Nội dung bài giảng được cập nhật và có liên hệ thực tiễn, tạo sự hứng thú cho người học	☐	☐	☐	☐	☐
4	Phương pháp giảng dạy khoa học, phù hợp giúp người học dễ dàng tiếp thu	☐	☐	☐	☐	☐
5	Kế hoạch dạy-học được thực hiện đúng thời gian và thời khóa biểu	☐	☐	☐	☐	☐
6	Người học được kiểm tra, đánh giá mức độ hiểu bài hàng tuần	☐	☐	☐	☐	☐
7	Người học luôn được hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc trực tiếp trong giờ học và ngoài giờ học thông qua diễn đàn, mạng xã hội, email, ...	☐	☐	☐	☐	☐
8	Giảng viên sử dụng các công cụ hỗ trợ đáp ứng yêu cầu giảng dạy và trao đổi trực tuyến	☐	☐	☐	☐	☐
9	Người học được phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm	☐	☐	☐	☐	☐
10	Tiến độ dạy-học và bài tập được giao vừa sức với người học	☐	☐	☐	☐	☐

III. Ý KIẾN KHÁC

1. Cảm nhận chung của anh/chị về việc học trực tuyến:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng ☐ Rất không hài lòng

2. Hình thức học anh/chị mong muốn đối với học phần này trong thời gian tới:

☐ Học trực tuyến ☐ Học trên lớp ☐ Học kết hợp giữa trên lớp và trực tuyến

3. Những khó khăn anh/chị gặp phải khi tham gia học trực tuyến trong thời gian qua (đường truyền internet, máy tính, môi trường học tập,...):

4. Những điều anh/chị hài lòng nhất về học phần khi tham gia học trực tuyến:

5. Những điều anh/chị chưa hài lòng về học phần khi tham gia học trực tuyến:

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh/chị!



PHIẾU LẤY Ý KIẾN VỀ ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP VÀ SINH HOẠT
Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng ĐBCL&KT
Đối tượng khảo sát: Sinh viên
Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

PHIẾU LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC
VỀ ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP VÀ SINH HOẠT

I. THÔNG TIN VỀ SINH VIÊN

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
2. Lớp/Nhóm HP:..... Khóa học:..... Ngành học:
3. Xếp loại học lực của anh/chị trong HK vừa qua (nếu có): ☐ Xuất sắc ☐ Giỏi ☐ Khá ☐ TBình ☐ Yếu

II. Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN

Hãy cho biết mức độ ĐỒNG Ý của anh/chị đối với các tiêu chí bên dưới bằng cách tích chọn vào ô thích hợp theo các mức độ từ 1 đến 5:

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Tương đối đồng ý 4. Đồng ý 5. Hoàn toàn đồng ý

STT	Tiêu chí	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
1	Phòng học được trang bị đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng nhu cầu học tập	☐	☐	☐	☐	☐
2	Khu tự học đáp ứng nhu cầu tự học tập và nghiên cứu	☐	☐	☐	☐	☐
3	Giáo trình, tài liệu tham khảo tại thư viện đầy đủ và cập nhật đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu	☐	☐	☐	☐	☐
4	SV được hỗ trợ sử dụng, tìm kiếm, mượn, trả tài liệu học tập tại thư viện khi có nhu cầu	☐	☐	☐	☐	☐
5	SV được phổ biến đầy đủ và kịp thời các quy định, quy chế đào tạo của Trường	☐	☐	☐	☐	☐
6	SV được tư vấn, hỗ trợ kịp thời khi thực hiện các thủ tục hành chính trong quá trình học tập	☐	☐	☐	☐	☐
7	SV được tư vấn, hỗ trợ kịp thời từ cố vấn học tập trong quá trình học	☐	☐	☐	☐	☐
8	Các ý kiến, phản ánh của SV được Nhà trường ghi nhận và giải quyết kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐
9	Điều kiện sinh hoạt tại Ký túc xá (KTX) đáp ứng đầy đủ nhu cầu cho SV nội trú (dành cho SV đang ở nội trú)	☐	☐	☐	☐	☐
10	Các phản ánh về các vấn đề liên quan đến cơ sở vật chất và hoạt động tại KTX được ghi nhận và giải quyết kịp thời (dành cho SV đang ở nội trú)	☐	☐	☐	☐	☐
11	Nhà ăn SV đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, phù hợp với nhu cầu của SV (dành cho SV sử dụng dịch vụ nhà ăn của Trường)	☐	☐	☐	☐	☐
12	SV được hỗ trợ y tế kịp thời khi có vấn đề về sức khỏe (nếu có)	☐	☐	☐	☐	☐
13	Cảnh quan, môi trường trong khuôn viên Trường đảm bảo Xanh – Sạch – Đẹp	☐	☐	☐	☐	☐
14	Thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên bảo vệ, nhân viên giảng đường, nhân viên giữ xe,... là đúng mực với chức trách và nhiệm vụ được giao	☐	☐	☐	☐	☐
15	SV được tạo điều kiện tham gia các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động phục vụ cộng đồng do Nhà trường tổ chức	☐	☐	☐	☐	☐

III. Ý KIẾN KHÁC

1. Cảm nhận chung của anh/chị về điều kiện sinh hoạt và học tập tại Trường:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng ☐ Rất không hài lòng

2. Những điều anh/chị chưa hài lòng về điều kiện sinh hoạt và học tập tại Trường:

3. Anh/chị vui lòng đề xuất một số biện pháp để nâng cao chất lượng điều kiện sinh hoạt và học tập tại Trường:

.....

Xin chân thành cảm ơn anh/chị!



PHIẾU LẤY Ý KIẾN VỀ HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM, THỰC HÀNH
Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng ĐBCL&KT
Đối tượng khảo sát: Sinh viên
Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC
VỀ HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM, THỰC HÀNH**

I. THÔNG TIN VỀ SINH VIÊN

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
2. Lớp/Nhóm HP: Khóa học: Ngành học:
3. Xếp loại học lực của anh/chị trong học kỳ vừa qua (nếu có):
☐ Xuất sắc ☐ Giỏi ☐ Khá ☐ Trung bình ☐ Yếu

II. Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN

Hãy cho biết mức độ ĐỒNG Ý của anh/chị đối với các tiêu chí bên dưới bằng cách tích chọn vào ô thích hợp theo các mức độ từ 1 đến 5:

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Tương đối đồng ý 4. Đồng ý 5. Hoàn toàn đồng ý

STT	Tiêu chí	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
1	Phòng TN-TH đảm bảo điều kiện vệ sinh và an toàn (Thiết bị PCCC, trang thiết bị bảo hộ, hộp thuốc sơ cứu, thiết bị dụng cụ ứng phó sự cố hóa chất...)	☐	☐	☐	☐	☐
2	Phòng TN-TH (Thí nghiệm – Thực hành) có trang bị đầy đủ nội quy, quy định và hướng dẫn an toàn	☐	☐	☐	☐	☐
3	Trang thiết bị, dụng cụ TN-TH, máy tính tại các phòng máy đáp ứng yêu cầu bài thực hành	☐	☐	☐	☐	☐
4	Mẫu vật, hóa chất, vật tư phục vụ TN-TH đáp ứng yêu cầu học phần (Câu hỏi này chỉ sử dụng cho SV thực hành ở Phòng TN, Xưởng thực hành)	☐	☐	☐	☐	☐
5	Nội dung các bài thực hành, kế hoạch thực hành và các nội quy, quy định TN-TH được GV công bố đầy đủ trong buổi học đầu tiên	☐	☐	☐	☐	☐
6	SV được hỗ trợ và hướng dẫn trong suốt thời gian thực hành	☐	☐	☐	☐	☐
7	Các tình huống và sự cố xảy ra trong thời gian thực hành được khắc phục kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐
8	SV được thực hành đầy đủ theo đúng nội dung và số tiết thực hành theo kế hoạch	☐	☐	☐	☐	☐

III. Ý KIẾN KHÁC

1. Cảm nhận chung của anh/chị về hoạt động thí nghiệm, thực hành tại Trường:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng ☐ Rất không hài lòng

2. Những vấn đề anh/chị chưa hài lòng về hoạt động thí nghiệm, thực hành của Trường:

.....

3. Theo anh/chị Nhà trường cần làm gì để đáp ứng tốt hơn hoạt động thí nghiệm, thực hành:

.....

Xin chân thành cảm ơn anh/chị!



PHIẾU KHẢO SÁT SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

Đơn vị triển khai thực hiện: TT QHDN&HTSV

Đối tượng khảo sát: Sinh viên tốt nghiệp

Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

PHIẾU KHẢO SÁT SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên:
- Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
- Ngành học tại Trường ĐHTT:
Ngành/Chuyên ngành: Lớp:
- Điện thoại (di động): Email (nếu thay đổi):

II. THÔNG TIN VỀ SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

5. Anh(chị) cho biết tình trạng việc làm của Anh(chị) hiện nay?

☐ Đã có việc làm

☐ Chưa có việc làm

Nếu có, xin chuyển sang câu số 6, nếu chưa xin chuyển sang câu số 14.

6. Tên và địa chỉ của cơ quan đang công tác:

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

7. Cơ quan hiện đang công tác là:

☐ Cơ quan nhà nước

☐ Doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài

☐ Doanh nghiệp tư nhân

☐ Tự tạo việc làm

8. Công việc hiện tại có phù hợp với chuyên ngành đào tạo không?

☐ Đúng chuyên ngành đào tạo

☐ Không liên quan đến ngành đào tạo

☐ Liên quan đến ngành đào tạo

9. Thu nhập bình quân từ cơ quan trong 1 tháng:

☐ Dưới 5 triệu VNĐ

☐ Từ 5 triệu VNĐ đến dưới 10 triệu VNĐ

☐ Từ 10 triệu VNĐ đến dưới 15 triệu VNĐ

☐ Từ 15 triệu VNĐ trở lên

10. Mức độ đáp ứng của các kiến thức chuyên môn được học đối với yêu cầu công việc hiện nay:

☐ Đáp ứng rất tốt

☐ Đáp ứng tốt

☐ Đáp ứng một phần

☐ Hoàn toàn không đáp ứng

11. Mức độ đáp ứng của các kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, ...) được đào tạo đối với yêu cầu công việc hiện nay:

☐ Đáp ứng rất tốt

☐ Đáp ứng tốt

☐ Đáp ứng một phần

☐ Hoàn toàn không đáp ứng

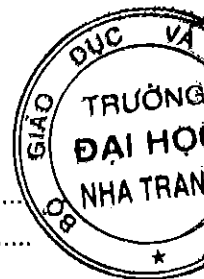
12. Chọn một trường hợp đúng nhất đối với Anh/Chị khi bắt đầu nhận việc tại cơ quan:

☐ Đáp ứng được yêu cầu của cơ quan, không phải đào tạo bổ sung

☐ Cơ bản đáp ứng được yêu cầu của cơ quan nhưng phải đào tạo bổ sung

☐ Không đáp ứng được yêu cầu của cơ quan, phải đào tạo lại hoặc đào tạo bổ sung

☐ Khác:



13. Công việc hiện đang làm là do:

☐ Nhà trường hỗ trợ

☐ Khác:

14. Anh/Chị chưa có việc làm là do (có thể chọn nhiều phương án):

☐ Chưa có ý định tìm việc làm

☐ Chưa tìm được công việc phù hợp với chuyên môn

☐ Đang xin việc

☐ Chưa tìm được công việc phù hợp với yêu cầu thu nhập

☐ Đang học nâng cao

☐ Thiếu kỹ năng mềm

III. ĐÓNG GÓP CHO NHÀ TRƯỜNG (Dành cho tất cả SVTN)

15. Theo Anh/Chị, để SV tốt nghiệp từ Trường ĐHNT có thể đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường lao động thì Nhà trường cần đầu tư nhiều hơn đến những nội dung đào tạo và rèn luyện nào (có thể chọn nhiều nội dung):

☐ Kiến thức nền tảng

☐ Kiến thức chuyên môn

☐ Khả năng sử dụng ngoại ngữ

☐ Kỹ năng mềm

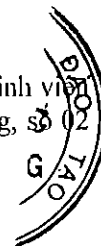
☐ Khả năng ứng dụng tin học

☐ Hỗ trợ việc làm

☐ Các hoạt động đoàn thể dành cho sinh viên

Mọi ý kiến với trường vui lòng liên hệ thông qua Trung tâm Quan hệ Doanh nghiệp và Hỗ trợ Sinh viên theo địa chỉ: Trung tâm Quan hệ Doanh nghiệp và Hỗ trợ Sinh viên Trường Đại học Nha Trang, số 02 Nguyễn Đình Chiểu, TP. Nha Trang. ĐT: 0258.6280441; email: ttvhtsv@ntu.edu.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh/chị!





TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NHÀ TRANG SỐ 08

PHIẾU KHẢO SÁT VỀ CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ CỦA THƯ VIỆN

Đơn vị triển khai thực hiện: Thư viện

Đối tượng khảo sát: Sinh viên

Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHÀ TRANG

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN BẠN ĐỌC VỀ CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ CỦA THƯ VIỆN

I. THÔNG TIN VỀ SINH VIÊN

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

2. Lớp: Khóa học: Ngành học:

3. Xếp loại học lực của anh/chị trong học kỳ vừa qua (nếu có):

☐ Xuất sắc ☐ Giỏi ☐ Khá ☐ Trung bình ☐ Yếu

II. Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN

Hãy cho biết mức độ ĐỒNG Ý của anh/chị đối với các tiêu chí bên dưới bằng cách tích chọn vào ô thích hợp theo các mức độ từ 1 đến 5:

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Tương đối đồng ý 4. Đồng ý 5. Hoàn toàn đồng ý

STT	Tiêu chí	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
1	Sách và tài liệu trong thư viện thường xuyên được cập nhật	☐	☐	☐	☐	☐
2	Số lượng và chất lượng nội dung sách/tài liệu đáp ứng bạn đọc	☐	☐	☐	☐	☐
3	Hoạt động phục vụ của thư viện đáp ứng sự hài lòng của bạn đọc	☐	☐	☐	☐	☐
4	Số lượng và chất lượng máy tính tra cứu đáp ứng nhu cầu bạn đọc	☐	☐	☐	☐	☐
5	Cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu bạn đọc	☐	☐	☐	☐	☐
6	Thời gian phục vụ hiện tại của Thư viện đáp ứng bạn đọc	☐	☐	☐	☐	☐

III. Ý KIẾN KHÁC

1. Bạn có thường xuyên sử dụng Thư viện:

☐ Ít khi

☐ Không thường xuyên

☐ Thường xuyên

☐ Rất thường xuyên

2. Bạn thường dùng dịch vụ nào của Thư viện:

☐ Mượn sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

☐ Dịch vụ in ấn, photo tài liệu (có thu phí)

☐ Mượn cả tài liệu nghe nhìn (CD, VCD)

☐ Truy cập Internet

3. Bạn thường quan tâm đến loại tài liệu nào dưới đây:

☐ Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

☐ Báo, Tạp chí

☐ Luận văn, Luận án

☐ Cơ sở dữ liệu, tài liệu điện tử

4. Bạn có thường xuyên download tài liệu trên website Thư viện số của Trường không?

☐ Chưa lần nào

☐ Không thường xuyên

☐ Thường xuyên

☐ Rất thường xuyên

Theo anh/chị Nhà trường cần làm gì để đáp ứng tốt hơn và hiệu quả hơn Thư viện:

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh/chị!



MẪU SỐ 09

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN TỪ NGƯỜI HỌC VỀ NĂNG LỰC VÀ THÁI ĐỘ PHỤC VỤ CỦA ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH

Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng TC - HC

Đối tượng khảo sát: Sinh viên

Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**PHIẾU KHẢO SÁT
Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ NGƯỜI HỌC**
(về năng lực và thái độ phục vụ người học
của đội ngũ viên chức hành chính)

PHẦN I. THÔNG TIN CÁ NHÂN NGƯỜI HỌC

1. Anh/chị là sinh viên lớp (ghi tên lớp của anh/chị vào ô trả lời bên dưới):
2. Khóa học
 - ☐ K59
 - ☐ K60
 - ☐ K61
 - ☐ K62
3. Thuộc Khoa/Viện/Trung tâm
 - ☐ Khoa Cơ khí
 - ☐ Khoa Công nghệ Thông tin
 - ☐ Khoa Công nghệ Thực phẩm
 - ☐ Khoa Điện - Điện tử
 - ☐ Khoa Kế toán Tài chính
 - ☐ Khoa Khoa học Xã hội và Nhân Văn
 - ☐ Khoa Kinh tế
 - ☐ Khoa Du lịch
 - ☐ Khoa Kỹ thuật Giao thông
 - ☐ Khoa Ngoại ngữ
 - ☐ Khoa Xây dựng
 - ☐ Viện Công nghệ Sinh học & Môi trường
 - ☐ Viện Nuôi trồng Thủy sản
 - ☐ Viện Khoa học & Công nghệ Khai thác Thủy sản
 - ☐ Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng
4. Loại hình đào tạo
 - ☐ Đại học chính quy
 - ☐ Cao đẳng chính quy
 - ☐ Liên thông/Văn bằng 2/Vừa làm vừa học
 - ☐ Khác

PHẦN II. THÔNG TIN KHẢO SÁT

1. Anh/chị muốn đánh giá VCHC thuộc đơn vị (liệt kê sẵn tên đơn vị để đối tượng khảo sát chọn)

- | | |
|---|--|
| ☐ Thư ký khoa/viện đào tạo | ☐ Phòng Tổ chức - Hành chính |
| ☐ Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng | ☐ Phòng Hợp tác Đối ngoại |
| ☐ TT Quan hệ doanh nghiệp và Hỗ trợ SV | ☐ Phòng Khoa học Công nghệ |
| ☐ Trung tâm Phục vụ Trường học | ☐ Phòng Công tác Chính trị và Sinh viên |
| ☐ Trung tâm Thí nghiệm Thực hành | ☐ Phòng Đảm bảo Chất lượng và Khảo thí |
| ☐ Phòng Kế hoạch - Tài chính | ☐ Tổ Công nghệ Thông tin |
| ☐ Phòng Đào tạo Đại học | ☐ Thư viện |
| ☐ Phòng Đào tạo Sau Đại học | |

* Họ và tên VCHC anh/chị muốn góp ý (liệt kê sẵn họ tên VCHC theo đơn vị để đối tượng được khảo sát chọn)

* Anh/chị đã từng tiếp xúc, làm việc với chuyên viên muốn góp ý?

- ☐ Có
- ☐ Chưa (nếu chọn Chưa, xin dừng việc khảo sát tại đây.)

* Số lần anh/chị đã từng tiếp xúc, làm việc với chuyên viên trong năm học:

- ☐ Dưới 02 lần
- ☐ Từ 02 đến 05 lần
- ☐ Trên 05 lần



2. Phần đánh giá, nhận xét VCHC (Với mỗi tiêu chí bên dưới, anh/chị chọn một mức độ tương ứng theo thang điểm từ 1 đến 5, được quy ước như sau:

1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%)
2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40-49%)
3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50-64%)

4. Đồng ý (đáp ứng từ 65-79%)
5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng >80%)

STT	Nội dung	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
1	VCHC thân thiện, vui vẻ, có thái độ tôn trọng người học.	☐	☐	☐	☐	☐
2	VCHC sẵn sàng, nhiệt tình hỗ trợ và giúp đỡ người học.	☐	☐	☐	☐	☐
3	VCHC làm việc đúng thời gian quy định.	☐	☐	☐	☐	☐
4	VCHC giải quyết kịp thời, thỏa đáng mọi thắc mắc, khiếu nại của người học.	☐	☐	☐	☐	☐
5	VCHC giải quyết đúng thời hạn các thủ tục hành chính liên quan đến người học.	☐	☐	☐	☐	☐
6	VCHC có tinh thần trách nhiệm đối với công việc.	☐	☐	☐	☐	☐
7	VCHC có năng lực giải quyết công việc chuyên môn.	☐	☐	☐	☐	☐
8	VCHC có trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với công việc	☐	☐	☐	☐	☐

1. Mức độ hài lòng chung của anh/chị về kết quả giải quyết công việc của VCHC:

- ☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng

2. Ý kiến đóng góp khác (cho cá nhân VCHC hoặc Nhà trường nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người học của Nhà trường):

.....

Chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh/chị!





PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN TỪ GIẢNG VIÊN VỀ NĂNG LỰC VÀ THÁI ĐỘ PHỤC VỤ CỦA ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH
Đơn vị triển khai thực hiện: Phòng TC-HC
Đối tượng khảo sát: Giảng viên
Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**PHIẾU KHẢO SÁT
Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ GIẢNG VIÊN**
(về năng lực và thái độ phục vụ
của đội ngũ viên chức hành chính)

PHẦN I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Thầy/Cô là giảng viên thuộc khoa/viện/trung tâm

- | | |
|---|---|
| ☐ Khoa Cơ khí | ☐ Khoa Kỹ thuật Giao thông |
| ☐ Khoa Công nghệ Thông tin | ☐ Khoa Ngoại ngữ |
| ☐ Khoa Công nghệ Thực phẩm | ☐ Khoa Xây dựng |
| ☐ Khoa Điện - Điện tử | ☐ Viện Công nghệ Sinh học & Môi trường |
| ☐ Khoa Kế toán Tài chính | ☐ Viện Nuôi trồng Thủy sản |
| ☐ Khoa Khoa học Xã hội và Nhân Văn | ☐ Viện Khoa học & Công nghệ Khai thác Thủy sản |
| ☐ Khoa Kinh tế | ☐ Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng |
| ☐ Khoa Du lịch | |

PHẦN II. THÔNG TIN KHẢO SÁT

1. Thầy/Cô chọn đánh giá VCHC thuộc đơn vị (liệt kê sẵn tên đơn vị để đối tượng khảo sát chọn)

- | | |
|---|--|
| ☐ Thư ký khoa/viện đào tạo | ☐ Phòng Tổ chức - Hành chính |
| ☐ Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng | ☐ Phòng Hợp tác Đối ngoại |
| ☐ TT Quan hệ doanh nghiệp và Hỗ trợ SV | ☐ Phòng Khoa học Công nghệ |
| ☐ Trung tâm Phục vụ Trường học | ☐ Phòng Công tác Chính trị và Sinh viên |
| ☐ Trung tâm Thí nghiệm Thực hành | ☐ Phòng Đảm bảo Chất lượng và Khảo thí |
| ☐ Phòng Kế hoạch - Tài chính | ☐ Tổ Công nghệ Thông tin |
| ☐ Phòng Đào tạo Đại học | ☐ Thư viện |
| ☐ Phòng Đào tạo Sau Đại học | |

* Họ và tên VCHC Thầy/Cô chọn đánh giá (liệt kê sẵn họ tên VCHC theo đơn vị để đối tượng đánh giá chọn)

* Thầy/Cô đã từng tiếp xúc, làm việc với VCHC chọn đánh giá?

- ☐ Có
☐ Chưa (nếu chọn Chưa, xin dừng việc đánh giá tại đây.)

* Số lần Thầy/Cô đã từng tiếp xúc, làm việc với VCHC trong năm học:

- ☐ Dưới 02 lần
☐ Từ 02 đến 05 lần
☐ Trên 05 lần

2. Phần đánh giá, nhận xét VCHC (Với mỗi tiêu chí bên dưới, Thầy/Cô chọn một mức độ tương ứng theo thang điểm từ 1 đến 5, được quy ước như sau:

- | | |
|--|------------------------------------|
| 1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%) | 4. Đồng ý (đáp ứng từ 65-79%) |
| 2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40-49%) | 5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng >80%) |
| 3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50-64%) | |



STT	Nội dung	Mức độ nhận xét				
		1	2	3	4	5
1	VCHC thân thiện, vui vẻ, có thái độ tôn trọng giảng viên	☐	☐	☐	☐	☐
2	VCHC sẵn sàng, nhiệt tình hỗ trợ và giúp đỡ giảng viên	☐	☐	☐	☐	☐
3	VCHC làm việc đúng thời gian quy định	☐	☐	☐	☐	☐
4	VCHC giải quyết kịp thời, thỏa đáng mọi thắc mắc, khiếu nại của giảng viên	☐	☐	☐	☐	☐
5	VCHC giải quyết đúng thời hạn các thủ tục hành chính liên quan đến giảng viên	☐	☐	☐	☐	☐
6	VCHC có tinh thần trách nhiệm đối với công việc	☐	☐	☐	☐	☐
7	VCHC có năng lực giải quyết công việc chuyên môn	☐	☐	☐	☐	☐
8	VCHC có trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với công việc	☐	☐	☐	☐	☐

1. Mức độ hài lòng chung của Thầy/Cô về kết quả giải quyết công việc của VCHC:

☐ Rất hài lòng ☐ Hài lòng ☐ Tạm hài lòng ☐ Không hài lòng

2. Ý kiến đóng góp khác (cho cá nhân VCHC hoặc Nhà trường nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người học của Nhà trường):

.....

Chân thành cảm ơn sự cộng tác của Thầy/Cô!





PHIẾU KHẢO SÁT VỀ CHẤT LƯỢNG SINH VIÊN TỐT NGHIỆP VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Đơn vị triển khai thực hiện: TT QHDN&HTSV
Đối tượng khảo sát: Tổ chức và doanh nghiệp
Số lần khảo sát trong năm học: 01 lần

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

PHIẾU KHẢO SÁT THÔNG TIN
Về chất lượng sinh viên tốt nghiệp và nhu cầu tuyển dụng

Tên cơ quan:
Điện thoại: Fax: Website:

A. VỀ CHẤT LƯỢNG SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

1- Số lượng SV tốt nghiệp từ Trường ĐHNT hiện đang công tác ở quý cơ quan (thống kê theo chuyên ngành đào tạo):

Kế toán:	Kinh doanh thương mại :	Quản trị kinh doanh :
Tài chính – Ngân hàng:	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành :	Hệ thống thông tin quản lý :
Ngôn ngữ Anh:	Kinh tế nông nghiệp:	Công nghệ thông tin :
Nuôi trồng thủy sản :	Kỹ thuật ô tô :	Kỹ thuật xây dựng:
Công nghệ thực phẩm:	Khoa học hàng hải:	Kỹ thuật Cơ khí :
Kỹ thuật hóa học:	Bệnh học thủy sản:	Công nghệ chế tạo máy:
Công nghệ chế biến thủy sản:	Quản lý nguồn lợi thủy sản:	Kỹ thuật nhiệt:
Công nghệ sau thu hoạch:	Kỹ thuật tàu thủy:	Kỹ thuật Cơ điện tử :
Kỹ thuật môi trường :	Khai thác thủy sản:	Điện – Điện tử :
Công nghệ sinh học :	Quản lý thủy sản:	

2- Nhận xét của cơ quan về chất lượng của các SV tốt nghiệp từ Trường ĐHNT theo tiêu chí (xin đánh chéo vào ô được chọn):

2. Tốt

2. Khá

3. Trung bình

4. Yếu

STT	Tiêu chí	Mức độ nhận xét			
		1	2	3	4
1	Kiến thức chuyên môn	☐	☐	☐	☐
2	Kỹ năng nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn	☐	☐	☐	☐
3	Năng lực ngoại ngữ	☐	☐	☐	☐
4	Năng lực tin học	☐	☐	☐	☐
5	Kỹ năng giao tiếp, trình bày	☐	☐	☐	☐
6	Tinh thần học tập cầu tiến	☐	☐	☐	☐
7	Tính năng động, sáng tạo trong công việc	☐	☐	☐	☐
8	Ý thức tổ chức kỷ luật	☐	☐	☐	☐
9	Ý thức tập thể, cộng đồng	☐	☐	☐	☐
10	Năng lực tổ chức và điều hành công việc	☐	☐	☐	☐

- Đề nghị cho biết 5 tiêu chí (trong số 11 tiêu chí trên) mà quý cơ quan cho là quan trọng hơn cả đối với các SV tốt nghiệp (chỉ cần ghi số thứ tự của tiêu chí):

- Những kiến thức, kỹ năng mà SV tốt nghiệp của Trường ĐHNT cần được bồi dưỡng thêm để đáp ứng yêu cầu công việc của quý cơ quan:

3- Khả năng đáp ứng yêu cầu của công việc:

- Đáp ứng yêu cầu công việc, có thể sử dụng được ngay. ☐
- Cơ bản đáp ứng yêu cầu của công việc, nhưng phải đào tạo thêm. ☐
- Phải được đào tạo lại hoặc đào tạo bổ sung ít nhất 6 tháng. ☐

B. VỀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Hàng năm Trường ĐHNT có SV tốt nghiệp từ các chuyên ngành đào tạo theo bảng bên dưới. Nếu quý cơ quan có nhu cầu tuyển dụng, xin ghi số lượng tuyển dụng và năm có nhu cầu vào các ô tương ứng:

	Khoa/Viện	Chuyên Ngành đào tạo	Số lượng tuyển dụng (năm 2020)		Số lượng tuyển dụng (năm 2021)	
			Bậc Cao đẳng	Bậc Đại học	Bậc Cao đẳng	Bậc Đại học
1	CÔNG NGHỆ SINH HỌC & MÔI TRƯỜNG	Kỹ thuật môi trường				
		Công nghệ sinh học				
2	KHAI THÁC THỦY SẢN	Khai thác thủy sản				
		Quản lý thủy sản				
3	KINH TẾ	Quản trị kinh doanh				
		Kinh doanh thương mại				
		Kinh tế nông nghiệp				
4	DU LỊCH	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành				
		Quản trị khách sạn				
5	CƠ KHÍ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí				
		Công nghệ chế tạo máy				
		Kỹ thuật nhiệt				
		Kỹ thuật cơ điện tử				
6	KỸ THUẬT GIAO THÔNG	Kỹ thuật tàu thủy				
		Kỹ thuật ô tô				
		Khoa học hàng hải				
7	XÂY DỰNG	Kỹ thuật xây dựng				
8	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	Công nghệ thông tin				
		Hệ thống thông tin quản lý				
9	CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM	Công nghệ thực phẩm				
		Kỹ thuật hóa học				
		Công nghệ chế biến thủy sản				
		Công nghệ sau thu hoạch				
10	NUÔI TRỒNG THỦY SẢN	Nuôi trồng thủy sản				
		Bệnh học thủy sản				
		Quản lý nguồn lợi thủy sản				

	Khoa/Viện	Chuyên Ngành đào tạo	Số lượng tuyển dụng (năm 2020)		Số lượng tuyển dụng (năm 2021)	
			Bậc Cao đẳng	Bậc Đại học	Bậc Cao đẳng	Bậc Đại học
11	KẾ TOÁN TÀI CHÍNH	Kế toán				
		Tài chính – Ngân hàng				
12	NGOẠI NGỮ	Biên phiên dịch				
		Tiếng Anh du lịch				
13	ĐIỆN – ĐIỆN TỬ	Kỹ thuật điện				

Ngoài thông tin về nhu cầu tuyển dụng trên, xin quý Cơ quan vui lòng gửi đến Trường văn bản chính thức của quý Cơ quan về nhu cầu tuyển dụng hàng năm và các tiêu chí tuyển chọn.

Kính mong quý Cơ quan gửi Phiếu này về lại Trường ĐH Nha Trang trước ngày .../.../.... theo địa chỉ:

Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp & Hỗ trợ Sinh viên, Trường ĐH Nha Trang,

Số 02 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, SĐT: 02586.280.441

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý Cơ quan!

....., ngày tháng năm

Người ghi Phiếu:

Ký tên

Chức vụ:

